



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



⇒ Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Việt Nam



⇒ Cục Phòng vệ thương mại tổ chức buổi tham vấn về phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Ấn Độ thông báo áp thuế tự vệ tạm thời đối với mặt hàng thép cán phẳng hợp kim và không hợp kim nhập khẩu 3
- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tổ chức buổi tham vấn về phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc 4
- ♦ Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Việt Nam 5
- ♦ Ca-na-đa khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với dây thép carbon và hợp kim thép nhập khẩu từ Việt Nam (SW 2025 IN) 7

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Ấn Độ có thể soạn ngôi “công xưởng thế giới” của Trung Quốc? 9
- ♦ Hoa Kỳ áp thuế năng lượng mặt trời cao nhất lịch sử lên tới 3.521% 11
- ♦ Ngành công nghiệp thép Ấn Độ kêu gọi áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ 13
- ♦ Vương quốc Anh thực hiện các chính sách bảo vệ doanh nghiệp trước nguy cơ hàng hoá nhập khẩu bán phá giá 14
- ♦ Hàn Quốc áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép tấm cán nóng của Trung Quốc 16
- ♦ Úc tiếp tục áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với kim loại silic của Trung Quốc 16
- ♦ EU áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với lá xích thép từ Trung Quốc 17

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng máy biến thế vào thị trường Úc 18

Ấn Độ thông báo áp thuế tự vệ tạm thời đối với mặt hàng thép cán phẳng hợp kim và không hợp kim nhập khẩu

S Ngày 18 tháng 03 năm 2025, Tổng cục Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã ra thông báo Kết luận sơ bộ điều tra tự vệ đối với mặt hàng thép cán phẳng hợp kim hoặc không hợp kim (non-alloy and alloy steel flat products) nhập khẩu vào Ấn Độ. Thông tin về Kết luận sơ bộ đã được Cục Phòng vệ thương mại đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Phòng vệ thương mại tại địa chỉ www.pvtm.gov.vn.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, trên cơ sở đề xuất của DGTR, Cục Thuế - Bộ Tài chính Ấn Độ đã ban hành Quyết định số 01/2025-Hải quan (SG) về việc áp dụng thuế tự vệ tạm thời đối với mặt hàng thép cán phẳng hợp kim và không hợp kim nhập khẩu theo như đề xuất của DGTR trong Kết luận sơ bộ. DGTR cho rằng có sự gia tăng đột ngột, với số lượng đáng kể sản phẩm thép cán phẳng hợp kim và không hợp kim nhập khẩu vào Ấn Độ; việc này đã gây tổn hại nghiêm trọng và có nguy cơ gây tổn hại đến ngành sản xuất trong nước; sự chậm trễ trong việc áp dụng biện pháp tự vệ sẽ gây ra thiệt hại khó có thể khắc phục. Do đó, cần thiết áp dụng thuế tự vệ tạm thời.

Mức thuế tự vệ tạm thời áp dụng là 12% đối với các mặt hàng thuộc mã HS: 7208, 7209, 7210, 7211, 7212, 7225, 7226. Các sản phẩm thép bị áp dụng thuế là cuộn, tấm và bản thép cán nóng; Tấm thép cán nóng dạng tấm lớn; Cuộn và tấm thép cán nguội; Cuộn và tấm thép phủ kim loại (kể cả mạ kẽm, nhôm-kẽm, kẽm-nhôm-magiê); Cuộn và tấm thép phủ màu.

Tuy nhiên, thuế tự vệ sẽ không được áp dụng nếu giá thép nhập khẩu (giá CIF) bằng hoặc vượt quá ngưỡng nhất định, cụ thể: \$675/tấn đối với thép cuộn cán nóng; \$695/tấn đối với thép tấm cán nóng; \$824/tấn đối với thép mạ phủ; \$861/tấn đối với thép cuộn/tấm phủ kim loại (kể cả mạ kẽm, nhôm-kẽm, kẽm-nhôm-magiê); \$964/tấn đối với thép cuộn và tấm mạ màu, có hoặc không có định hình.

Quyết định này không áp dụng cho một số loại thép chuyên dụng: thép điện định hướng, thép không gỉ, thép mạ điện, thép phủ cao su, hợp kim niken,... (Danh sách chi tiết xem trong Thông báo đính kèm).

Thuế tự vệ này không áp dụng với hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia đang phát triển, ngoại trừ Trung Quốc và Việt Nam do thị phần nhập khẩu trên mức tối thiểu.

Thời gian áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời là 200 ngày (trừ khi được hủy bỏ hoặc sửa đổi) tính từ ngày 21 tháng 4 năm 2025 và mức thuế được tính bằng đồng Rupee Ấn Độ.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – Tầng 4, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội – Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Thị Thúy. Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 108). Di động: 0904545869, 0968456865.

Email: thuyngh@moit.gov.vn;

nganha@moit.gov.vn.

Cục Phòng vệ thương mại tổ chức buổi tham vấn về phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc



Ngày 01 tháng 4 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 914/QĐ-BCT áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc

Để có đầy đủ thông tin và cơ sở xác định phạm vi hàng hóa xem xét áp dụng biện pháp chống bán phá giá, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) chủ trì tổ chức buổi tham vấn công khai với các bên liên quan, cụ thể như sau:

- **Thời gian:** 14h00-17h00, thứ năm, ngày 15 tháng 5 năm 2025.
- **Địa điểm:** Phòng họp 210, nhà B, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- **Hình thức:** Trực tiếp kết hợp trực tuyến (nền tảng Zoom).

- **Đường dẫn họp trực tuyến:** Đường dẫn sẽ thông báo đến email đăng ký trước ngày tổ chức.

- **Thời hạn đăng ký:** Trước 17h00 ngày 12 tháng 5 năm 2025.

Cục PVTM đề nghị các bên liên quan quan tâm đăng ký tham dự theo mẫu tại tài liệu đính kèm.

Bản đăng ký tham gia và nội dung tham vấn (nếu có) phải được nộp qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) của Cơ quan điều tra.

Mọi chi tiết đề nghị liên hệ: Phòng Điều tra thiệt hại và tự vệ, Cục PVTM. Email: trongnd@moit.gov.vn – Điện thoại: 0969966066 (anh Trọng).

Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) với sản phẩm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Việt Nam, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a và Thái Lan sau gần 1 năm điều tra. Thông tin vụ việc cụ thể với Việt Nam như sau:

1. Thông tin chung

- *Sản phẩm bị điều tra:* Một số sản phẩm pin năng lượng mặt trời thuộc mã HS 8541.42.0010, 8541.43.0010, 8501.71.0000, 8501.72.1000, 8501.72.2000, 8501.72.3000, 8501.72.9000, 8501.80.1000, 8501.80.2000, 8501.80.3000, 8501.80.9000, 8507.20.8010, 8507.20.8031, 8507.20.8041, 8507.20.8061 và 8507.20.8091.

- *Kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ:* Theo số liệu hải quan Hoa Kỳ, kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam năm 2023 (trước khi bị điều tra) là 4,2 tỷ USD. Theo đó, nhập khẩu từ Việt Nam chiếm tỷ trọng 26% trong tổng nhập khẩu pin năng lượng mặt trời của Hoa Kỳ (cao nhất trong số những nước bị điều tra).

- *Thời kỳ điều tra chống bán phá giá:* Ngày 01/10/2023 – 31/3/2024.

- *Thời kỳ điều tra trợ cấp:* Năm 2023.

2. Nội dung kết luận cuối cùng

2.1. Mức thuế cuối cùng đối với vụ việc CBPG

Mức thuế CBPG cuối cùng đối với Việt Nam như sau:

- Đối với 02 công ty bị đơn bắt buộc: Mức thuế CBPG từ 52,54% - 120,38%.

- Đối với 09 công ty hưởng thuế suất riêng rẽ: Mức thuế CBPG là 77,12%.

- Đối với các công ty khác (không hợp tác với DOC): Mức thuế CBPG toàn quốc được tính dựa trên thông tin sẵn có bất lợi là 271,28%.

Như vậy, mức thuế áp dụng cho doanh nghiệp phổ biến từ 52,54%% - 120,38%, cá biệt là 271,28% đối với các doanh nghiệp không hợp tác.

Trong khi đó, mức thuế CBPG cuối cùng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu từ 03 nước khác bị điều tra lần lượt là: (1) Cam-pu-chia: Luôn có mức thuế chung là 117,18% (2) Ma-lai-xi-a: 0% - 81,24% và (3) Thái Lan: 111,45% - 172,68% và đều cao hơn so với kết luận sơ bộ.

Mức thuế CBPG của Việt Nam bị đẩy lên cao do Hoa Kỳ không công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường nên sử dụng giá trị thay thế của nước thứ ba để tính toán.

2.2. Mức thuế cuối cùng đối với vụ việc CTC

Mức thuế CTC cuối cùng đối với Việt Nam như sau:

- Đối với 02 công ty bị đơn bắt buộc: Mức thuế CTC từ 68,15% - 230,66%.

- Đối với 04 công ty không hợp tác: Mức thuế CTC được tính dựa trên thông tin sẵn có bất lợi là 542,64%.

- Đối với các công ty khác: Mức thuế CTC là 124,57%.

Trong khi đó, mức thuế CTC cuối cùng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu từ 03 nước khác bị điều tra lần lượt là: (1) Cam-pu-chia: 534,67% - 3.403,96%, (2) Ma-lai-xi-a: 14,64% - 168,80% và (3) Thái Lan: 263,74% - 799,55% và đều cao hơn đáng kể so với kết luận sơ bộ. Mức thuế CTC cuối cùng bị đẩy lên cao do DOC đưa ra kết luận về các chương trình trợ cấp xuyên quốc gia dựa trên thông tin sẵn có bất lợi.

3. Quy trình, thủ tục tiếp theo và khuyến nghị

Ủy ban thương mại quốc tế Hoa Kỳ (ITC) sẽ ban hành kết luận cuối cùng về thiệt hại trong vòng 45 ngày kể từ ngày DOC ban hành kết luận cuối cùng về phá giá và trợ cấp, dự kiến vào ngày 02 tháng 6 năm 2025. Chỉ khi ITC kết luận ngành sản xuất nội địa Hoa Kỳ chịu thiệt hại đáng kể do pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Việt Nam bán phá giá hay được trợ cấp, lệnh áp thuế mới chính thức được ban hành, dự kiến vào ngày 9 tháng 6 năm 2025.

Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan của Việt Nam:

- Tiếp tục theo dõi diễn biến điều tra tại ITC;
- Chủ động tìm kiếm thị trường mới, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh, tuân thủ chặt chẽ quy định của nước nhập khẩu trong trường hợp Lệnh áp thuế được áp dụng chính thức.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM,

Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,

Email: thona@moit.gov.vn,

ngocny@moit.gov.vn.



Ca-na-đa khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với dây thép carbon và hợp kim thép nhập khẩu từ Việt Nam (SW 2025 IN)

1. Thông tin vụ việc

- *Sản phẩm bị điều tra:* Một số mặt hàng dây thép carbon và hợp kim thép chủ yếu thuộc mã HS 7217.10, 7217.20, 7217.30, 7217.90, 7229.20 và 7229.90 (chi tiết xem tại Tài liệu đính kèm).

- *Mã vụ việc:* SW 2025 IN.

- *Nguyên đơn:* Sivaco Wire Group 2004, L.P. và ArcelorMittal Long Products Ca-na-đa G.P.

- *Ngày nhận đơn:* Ngày 26 tháng 02 năm 2025.

- *Thời kỳ điều tra:* 01/01/2024 tới 31/12/2024.

- *Kim ngạch xuất khẩu:* Dựa trên số liệu từ nguồn Trademap, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong giai đoạn 2021 - 2023 lần lượt đạt 1,6 triệu USD, 543 nghìn USD và 860 nghìn USD.

- *Bản tuyên bố lý do:* CBSA sẽ ban hành Bản tuyên bố lý do trong vòng 15 ngày (dự kiến vào ngày 7 tháng 5 năm 2025) để cung cấp thêm thông tin chi tiết về vụ việc điều tra.

- *Kết luận điều tra sơ bộ:* CBSA sẽ ban hành Kết luận sơ bộ trong vòng 90 ngày kể từ ngày khởi xướng (dự kiến vào ngày 21 tháng 7 năm 2025) và có thể áp dụng thuế tạm thời tại thời điểm này. Ngoài ra, Tòa án Thương mại quốc tế Ca-na-đa (CITT) sẽ tiến hành điều tra về thiệt hại đối với ngành công nghiệp Ca-na-đa và đưa ra Kết luận sơ bộ



trong vòng 60 ngày kể từ ngày khởi xướng (dự kiến vào ngày 21 tháng 6 năm 2025). Nếu CITT kết luận không có thiệt hại theo quy định, việc điều tra sẽ được chấm dứt.

2. Cung cấp thông tin

CBSA đã gửi Yêu cầu cung cấp thông tin (Request for Information – RIF) cho các nhà xuất khẩu Việt Nam (chi tiết xem tại Tài liệu đính kèm) nhằm thu thập dữ liệu phục vụ điều tra. Doanh nghiệp nhận được RFI vì CBSA xác định rằng doanh nghiệp có thể là nhà xuất khẩu hoặc sản xuất hàng hóa thuộc đối tượng điều tra. Thông qua RFI, CBSA yêu cầu doanh nghiệp cung cấp các thông tin chi tiết về doanh số, chi phí và cấu trúc giá liên quan đến các lô hàng xuất khẩu sang Ca-na-đa trong giai đoạn điều tra (từ ngày 1/1/2024 đến 31/12/2024). Đồng thời, CBSA cũng yêu cầu cung cấp dữ liệu về hoạt động bán hàng nội địa và chi phí đối với hàng hóa tương tự trong cùng thời gian này (gọi là Giai đoạn phân tích lợi nhuận

PAP) để làm cơ sở xác định "giá trị thông thường". Thời hạn trả lời là trước 5:00 chiều (theo giờ miền Đông Ca-na-đa) ngày 29 tháng 5 năm 2025.

3. Khuyến nghị

Để xử lý hiệu quả với vụ việc, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm liên quan như sau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tiếp theo của vụ việc; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra CBPG của Ca-na-đa và xác định chiến lược kháng kiện phù hợp với doanh nghiệp;
- Cung cấp đầy đủ thông tin, đồng thời hợp tác đầy đủ với Cơ quan điều tra Ca-na-đa trong suốt quá trình diễn ra vụ việc. Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ có thể dẫn tới việc Ca-na-đa sử dụng các chứng cứ sẵn có bất lợi hoặc áp dụng mức thuế cáo buộc cao nhất cho doanh nghiệp;
- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,

Email: kiennh@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn

(Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên. Di động: 094.261.3889).



Ấn Độ có thể soán ngôi “công xưởng thế giới” của Trung Quốc?

An Độ, với tham vọng lớn trở thành trung tâm sản xuất toàn cầu, đang cố gắng tận dụng các thay đổi trong cấu trúc thương mại quốc tế để tiến gần hơn tới vị trí “công xưởng thế giới” mà Trung Quốc đang nắm giữ. Những xung đột thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã mở ra cơ hội lớn cho Ấn Độ, đặc biệt trong việc thu hút các doanh nghiệp đa quốc gia chuyển hướng sản xuất sang nước này.

Theo số liệu từ Bộ Thương mại Ấn Độ, xuất khẩu của nước này sang Mỹ đã đạt 78,31 tỷ USD trong năm tài chính 2022–2023, tăng 17% so với năm trước. Các mặt hàng như điện tử, hóa chất, dệt may, và phụ tùng ô tô đều ghi nhận sự tăng trưởng vượt bậc, thể hiện tiềm năng lớn mà quốc gia này có thể khai thác.

Chính phủ Ấn Độ đã triển khai chương trình “Make in India” vào năm 2014 nhằm thúc đẩy sản xuất nội địa, tạo ra việc làm, và tăng tỷ lệ đóng góp của ngành sản xuất vào GDP lên 25% vào năm 2025. Trong thập kỷ qua, chính phủ đã chi hơn 26 tỷ USD để hỗ trợ các ngành công nghiệp chiến lược, bao gồm thiết bị điện tử, pin lithium-ion, hóa chất, và dệt may.



Cụm cung ứng của Tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới Apple đặt tại Tamil Nadu hiện sản xuất tới 20% lượng điện thoại thông minh toàn cầu, với kế hoạch mở rộng sản xuất để đạt 30% trong tương lai. Thành công này là minh chứng rõ ràng cho việc Ấn Độ đang thu hút đầu tư từ các tập đoàn lớn.

Tuy nhiên, tỷ lệ đóng góp của ngành sản xuất vào GDP Ấn Độ đã giảm từ 15% xuống dưới 13% trong một thập kỷ qua. Sự suy giảm này phản ánh những thách thức mà đất nước phải đối mặt để thực sự trở thành trung tâm sản xuất toàn cầu.

Một trong những trở ngại lớn nhất là hệ thống cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ. Mặc dù chính phủ đã đầu tư mạnh vào các dự án lớn như tuyến cao tốc Delhi-Mumbai trị giá 13,5 tỷ USD và mở rộng sản xuất năng lượng tái tạo lên 167,5 GW vào năm 2023, nhưng việc kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm vẫn chưa đạt hiệu quả mong muốn.

Các ngành sản xuất của các quốc gia khác, bao gồm cả Ấn Độ, sẽ gặp khó khăn để bắt kịp sự vượt trội của Trung Quốc. Dự báo tăng trưởng của cả Trung Quốc và Ấn Độ sẽ ở mức tương đương cho đến năm 2027, tuy nhiên sự thống trị của Trung Quốc trong ngành sản xuất khiến cơ hội để Ấn Độ theo kịp là rất thấp, đặc biệt trong bối cảnh Ấn Độ chưa có được một cơ sở hạ tầng và hệ sinh thái chuỗi cung ứng tương tự.

Khoảng 70% linh kiện công nghệ cao của các ngành sản xuất tại Ấn Độ được nhập khẩu từ Trung Quốc, làm tăng chi phí sản xuất và giảm tính tự chủ. Các doanh nghiệp nhỏ, như công ty sản xuất pin xe điện LiKraft, gặp khó khăn trong việc tiếp cận công nghệ nội địa và phải dựa vào thiết bị nhập khẩu.

Ấn Độ sở hữu lực lượng lao động hơn 504 triệu người, nhưng chỉ có 2,3% trong số đó được đào tạo chuyên môn, thấp hơn nhiều so với Trung Quốc (20%). Tình trạng này khiến các nhà máy gặp khó khăn trong việc vận hành công nghệ cao, làm giảm năng suất và hiệu quả sản xuất.

Giá đất tại các khu công nghiệp Ấn Độ đã tăng 35% trong vòng 5 năm qua, gây áp lực lên chi phí đầu tư. Ngoài ra, chỉ 3% doanh nghiệp nhỏ tiếp cận được nguồn tín dụng ngân hàng, khiến nhiều doanh nghiệp không thể mở rộng sản xuất.

Hệ thống tòa án tại Ấn Độ thường xử lý vụ kiện thương mại kéo dài từ 1,5–3 năm, làm giảm lòng tin của các nhà đầu tư. Sự thiếu nhất quán trong chính sách và bộ máy hành chính phức tạp cũng là rào cản lớn đối với sự phát triển của ngành công nghiệp.

Dù còn nhiều hạn chế, Ấn Độ đã đạt được một số thành tựu đáng chú ý. Ngành hóa chất và dược phẩm tiếp tục chiếm 20% thị phần toàn cầu, với giá trị xuất khẩu đạt 36,8 tỷ USD trong năm 2023, tăng 22% so với năm trước. Ngoài ra, sản lượng điện tử xuất khẩu từ Tamil Nadu đã tăng gấp đôi chỉ trong vài tuần sau khi Mỹ công bố chính sách thuế mới.

Nhiều bang như Tamil Nadu đã áp dụng mô hình sản xuất hiện đại, giống như những gì đã giúp Trung Quốc thống trị toàn cầu. Nguồn điện cũng trở nên dồi dào hơn tại các khu công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất.

Để đạt được tham vọng “soán ngôi” Trung Quốc, Ấn Độ cần thực hiện nhiều cải cách sâu rộng như phát triển chuỗi cung ứng nội địa bằng cách đẩy mạnh sản xuất linh kiện và nguyên liệu trong nước để giảm phụ thuộc vào nhập khẩu từ Trung Quốc; đầu tư vào cơ sở hạ tầng như tiếp tục cải thiện hệ thống giao thông, logistics và năng lượng để hỗ trợ ngành công nghiệp; xây dựng các chương trình giáo dục chuyên sâu để cải thiện kỹ năng lao động; và đơn giản hóa thủ

tục hành chính và tăng cường ưu đãi để hấp dẫn các nhà đầu tư quốc tế nhằm thu hút đầu tư nước ngoài

Ấn Độ sở hữu tiềm năng lớn để trở thành một trung tâm sản xuất toàn cầu nhờ vào lợi thế chi phí lao động, dân số trẻ và sự thay đổi trong cấu trúc thương mại quốc tế. Tuy nhiên, để vượt qua Trung Quốc, quốc gia này cần giải quyết hàng loạt vấn đề về cơ sở hạ tầng, lao động và chính sách. Dù còn nhiều khó khăn, với những cải cách đúng hướng và nỗ lực mạnh mẽ, Ấn Độ hoàn toàn có thể tiến gần hơn tới tham vọng của mình và khẳng định vị thế trên trường quốc tế.

Tổng hợp từ Interact Analysis (interactanalysis.com)

Hoa Kỳ áp thuế năng lượng mặt trời cao nhất lịch sử lên tới 3.521%

C hính phủ Hoa Kỳ vừa công bố mức thuế nhập khẩu cao nhất trong lịch sử, lên tới 3.521% đối với các mô-đun năng lượng mặt trời từ Cam-pu-chia, Việt Nam, Ma-lai-xi-a và Thái Lan. Quyết định này được đưa ra sau cuộc điều tra kéo dài một năm bởi Bộ Thương mại Hoa Kỳ, với kết luận rằng các nhà sản xuất ở Đông Nam Á đã hưởng lợi không công bằng từ trợ cấp chính phủ và bán phá giá sản phẩm năng lượng mặt trời.

Các nhà sản xuất năng lượng mặt trời tại Hoa Kỳ, như Hanwha Qcells, First Solar, Mission Solar và Meyer Burger, đã khiếu nại rằng các sản phẩm giá rẻ từ Đông Nam Á đang gây thiệt hại nghiêm trọng tới thị trường nội địa Hoa Kỳ. Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác nhận rằng các nhà sản xuất nước ngoài—phần lớn được hỗ trợ bởi các công ty Trung Quốc—bán sản phẩm năng lượng mặt trời với giá không công bằng, đồng thời nhận trợ cấp để gia tăng cạnh tranh.

Mức thuế mà Hoa Kỳ đưa ra bao gồm:

- Cam-pu-chia: Thuế chống bán phá giá lên tới 125,37% và thuế chống trợ cấp lên tới 3.403,96%;
- Ma-lai-xi-a: Thuế chống bán phá giá lên đến 81,24% và chống trợ cấp 168,8%;
- Thái Lan: Thuế chống bán phá giá lên đến 202,9% và chống trợ cấp 799,55%;
- Việt Nam: Thuế chống bán phá giá lên đến 271,28% và chống trợ cấp 542,64%.

Theo S&P Global, trong quý 4 năm 2024, Hoa Kỳ nhập khẩu tổng cộng 8,1 GW mô-đun năng lượng mặt trời, trong đó 61% đến từ các quốc gia Đông Nam Á nêu trên.

Các nhà đầu tư coi đây là một chiến thắng lớn cho các nhà sản xuất Hoa Kỳ khi họ đối mặt với ít cạnh tranh hơn từ các sản phẩm nhập khẩu giá rẻ. Theo ông Tim Brightbill, luật sư ngành năng lượng mặt trời, quyết định này là một “bước tiến quan trọng” để bảo vệ việc làm nội địa và xây dựng lại nền công nghiệp Hoa Kỳ.

Trước khi thuế được áp dụng, các quốc gia Đông Nam Á cung cấp gần 80% lượng sản phẩm năng lượng mặt trời nhập khẩu vào Hoa Kỳ. Tuy nhiên, thị trường này giờ đây đang bị đe dọa. Một số nhà sản xuất đã chuyển hoạt động sang các quốc gia khác như In-đô-nê-xi-a hoặc Lào để “tránh” thuế, nhưng các chuyên gia cảnh báo rằng những biện pháp này có thể không bền vững, vì các quốc gia này cũng có thể trở thành mục tiêu áp thuế trong tương lai.

Quyết định áp thuế của Hoa Kỳ có thể dẫn đến những thay đổi lớn trong chuỗi cung ứng toàn cầu:

- Cơ hội cho các khu vực khác: Châu Âu, Ấn Độ và Trung Đông có thể trở thành những lựa chọn thay thế cho đầu tư năng lượng mặt trời, đặc biệt khi các nhà sản xuất Đông Nam Á gặp khó khăn;
- Giá năng lượng mặt trời tăng: Các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp có thể làm tăng giá mô-đun năng lượng mặt trời tại Hoa Kỳ lên 0,15 USD/watt, và mô-đun sản xuất tại Hoa Kỳ tăng thêm 0,10 USD/

watt do tắc nghẽn nguồn cung. Điều này có thể gây ra sự chậm trễ hoặc hủy bỏ các dự án năng lượng mặt trời, đặc biệt với các dự án đang trong giai đoạn lập kế hoạch tài chính;

- Các nhà sản xuất nội địa hưởng lợi: Các công ty như SolarBank đã sẵn sàng tận dụng cơ hội từ nguồn cung nội địa để giảm thiểu rủi ro và thúc đẩy phát triển.

Hiệu ứng từ quyết định thương mại này có thể kéo dài nhiều năm, ảnh hưởng tới chiến lược kinh doanh của các nhà sản xuất Đông Nam Á và định hình lại chuỗi cung ứng năng lượng mặt trời toàn cầu. Trong khi Hoa Kỳ tập trung bảo vệ sản xuất nội địa, các quốc gia và nhà sản xuất khác phải đối mặt với thách thức lớn trong việc cân bằng mục tiêu thương mại và năng lượng sạch.

Mặc dù các nhà sản xuất Hoa Kỳ tạm thời hưởng lợi từ quyết định này, ngành năng lượng mặt trời toàn cầu sẽ tiếp tục điều chỉnh để đáp ứng những thay đổi. Với những cải cách phù hợp, những khu vực như châu Âu, Ấn Độ hoặc Trung Đông có thể tận dụng cơ hội để phát triển và tăng cường vị thế của mình trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Thời gian sẽ trả lời liệu quyết định này có thúc đẩy sự phát triển bền vững toàn cầu hay không.

*Tổng hợp từ Carbon Credits
(carboncredits.com)*

Ngành công nghiệp thép Ấn Độ kêu gọi áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ

Các nhà sản xuất thép không gỉ hàng đầu tại Ấn Độ đang kêu gọi chính phủ áp thuế chống bán phá giá để bảo vệ ngành công nghiệp nội địa trước làn sóng nhập khẩu ồ ạt. Trong bối cảnh cuộc chiến thương mại toàn cầu ngày càng căng thẳng, nguy cơ thép giá rẻ từ Trung Quốc tràn vào thị trường Ấn Độ đang trở thành mối lo ngại lớn.

Hiện tại, Ấn Độ chỉ áp thuế nhập khẩu cơ bản 7,5% đối với thép không gỉ. Tuy nhiên, với việc Hoa Kỳ áp đặt thuế quan cao nhằm hạn chế nhập khẩu, Trung Quốc có thể “chuyển hướng” xuất khẩu sang Ấn Độ—một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới.

Nhu cầu thép không gỉ hàng năm của Ấn Độ vào khoảng 4,5 triệu tấn, trong đó 1–1,5 triệu tấn được nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam. Mặc dù có công suất sản xuất đạt 7,5 triệu tấn/năm, ngành công nghiệp thép không gỉ Ấn Độ chỉ hoạt động ở mức 60% công suất do sự cạnh tranh gay gắt từ hàng hoá nhập khẩu giá rẻ.

Để đối phó với tình trạng này, tuần qua, chính phủ Ấn Độ đã áp mức thuế tự vệ tạm thời 12% trong 200 ngày đối với một số sản phẩm thép nhằm giảm nhập khẩu, đặc biệt từ Trung Quốc. Đây được coi là biện pháp cần thiết để bảo vệ ngành thép nội địa khỏi nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh và bán phá giá.

Ngoài những áp lực từ bên ngoài, ngành thép không gỉ tại Ấn Độ còn đối mặt với sự thiếu hụt lao động có kỹ năng. Jindal Stainless, nhà sản xuất thép không gỉ lớn nhất tại Ấn Độ, đang nỗ lực giải quyết thách thức này bằng cách xây dựng hệ sinh thái đào tạo qua Học viện Stainless Academy.

Trước nguy cơ thép giá rẻ từ Trung Quốc tràn ngập thị trường, các nhà sản xuất thép không gỉ tại Ấn Độ đang kêu gọi chính phủ tạo ra một “sân chơi công bằng.” Ông Vijay Sharma, Giám đốc Jindal Stainless nhấn mạnh: “Ngành công nghiệp chỉ mong muốn có sự bảo vệ cần thiết để phát triển. Nhu cầu thép không gỉ tại Ấn Độ đang tăng trưởng đều đặn, và chúng ta cần tận dụng cơ hội này để củng cố vị thế nội địa.”

Việc áp thuế chống bán phá giá không chỉ bảo vệ các nhà sản xuất nội địa mà còn tạo động lực để ngành công nghiệp phát triển bền vững, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và củng cố chuỗi cung ứng trong nước.

Tổng hợp từ The Hindu Business Line (thehindubusinessline.com)

Vương quốc Anh thực hiện các chính sách bảo vệ doanh nghiệp trước nguy cơ hàng hoá nhập khẩu bán phá giá

Ngày 23 tháng 4, Bộ trưởng Tài chính Vương quốc Anh, bà Rachel Reeves đã công bố các chính sách nhằm ngăn chặn hàng hoá nhập khẩu bán phá giá vào nước này, trong bối cảnh Hoa Kỳ áp thuế nhập khẩu cao đối với hàng hóa từ Trung Quốc.

Bà Reeves đã bày tỏ mong muốn tạo điều kiện thuận lợi cho các thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Bà cam kết hỗ trợ các nhà bán lẻ và doanh nghiệp lo ngại về nguy cơ cạnh tranh giá rẻ, phần lớn đến từ Trung Quốc, trong bối cảnh hệ thống thương mại toàn cầu đang được tái cấu trúc.

Bà Reeves phát biểu: “Chính phủ Anh đang hành động kịp thời để bảo vệ thương mại một cách công bằng và cởi mở. Gói biện pháp này sẽ giúp các doanh nghiệp cạnh tranh công bằng với các nhà xuất khẩu quốc tế, đồng thời mang lại sự ổn định và công bằng cho người lao động và doanh nghiệp.”

Chính phủ Anh sẽ xem xét lại cách xử lý hải quan đối với hàng nhập khẩu giá trị thấp,

cho phép hàng hóa trị giá 135 bảng Anh (tương đương với 179,66 USD) hoặc ít hơn được nhập khẩu mà không phải nộp thuế nhập khẩu. Một số nhà bán lẻ Anh cho rằng hệ thống này đặt họ vào thế bất lợi, đồng thời kêu gọi loại bỏ lỗ hổng này. Các nền tảng thương mại điện tử như tập đoàn thời trang nhanh Shein của Trung Quốc được cho là hưởng lợi không công bằng từ chính sách này.

Tại Hoa Kỳ, ngoài việc đẩy mức thuế nhập khẩu đối với hàng hóa Trung Quốc lên 145% trong tháng này, Tổng thống Donald Trump đã đóng một lỗ hổng thương mại cho phép các gói hàng hóa giá trị thấp từ Trung Quốc và Hồng Kông vào Hoa Kỳ mà không phải chịu thuế. Cả hai biện pháp này có thể dẫn đến việc hàng xuất khẩu từ Trung Quốc không thể vào Hoa Kỳ sẽ được chuyển hướng sang thị trường châu Âu và các khu vực khác, nhằm lẩn tránh thuế quan cao.

Bộ Tài chính Anh cho biết các biện pháp mới bao gồm:

- Hỗ trợ doanh nghiệp: Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp báo cáo các hành vi thương mại không công bằng.

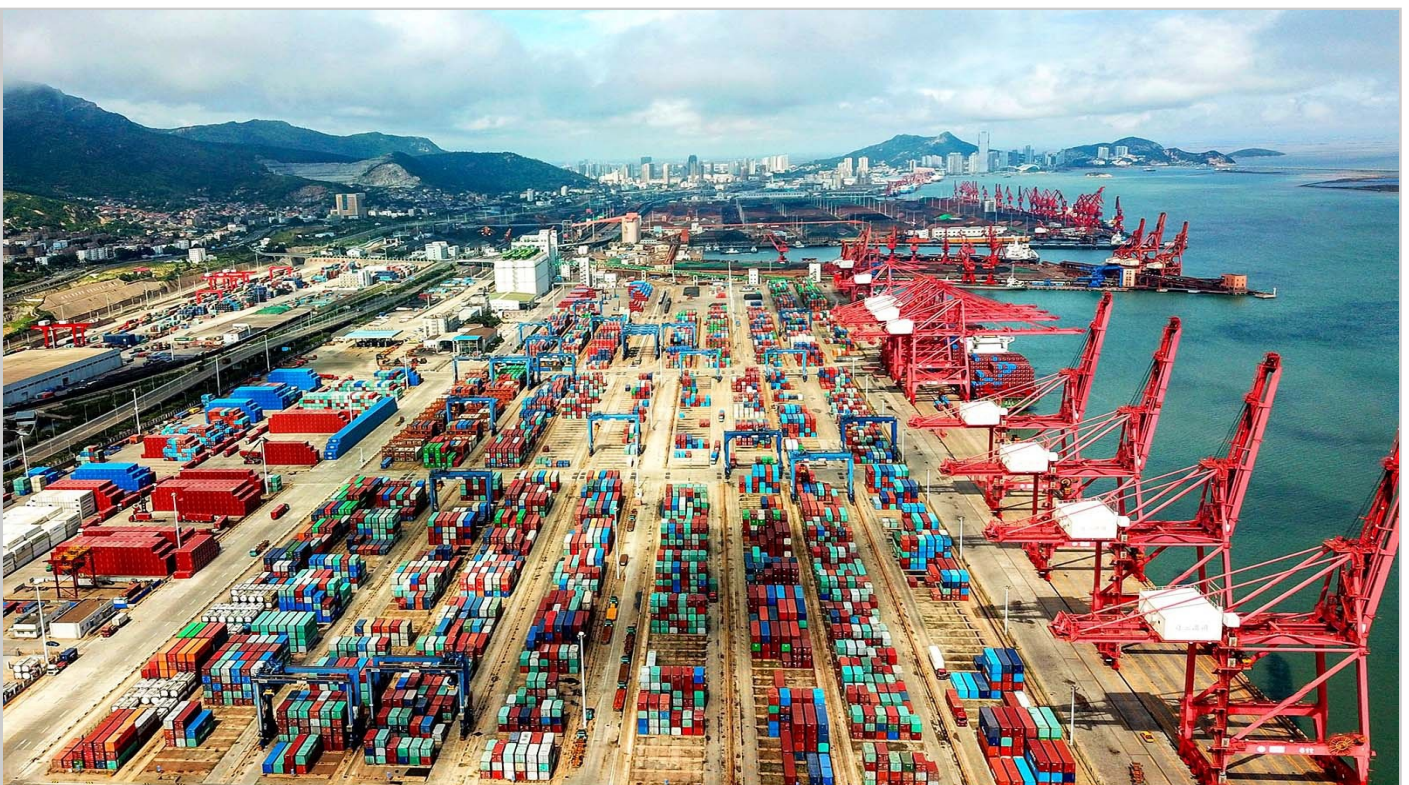
- Giám sát dữ liệu thương mại: Cải thiện việc theo dõi dữ liệu thương mại.
- Ngăn chặn nhập khẩu tăng đột biến: Đẩy nhanh các biện pháp để ngăn chặn sự gia tăng nhập khẩu.

Cơ quan điều tra chống bán phá giá của Anh - được thành lập sau khi nước này rời Liên minh châu Âu - sẽ tập trung nhiều hơn vào việc hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa cung cấp bằng chứng về các hành vi thương mại không công bằng, đồng thời đẩy nhanh tiến độ điều tra.

Các biện pháp này có thể nhận được sự ủng hộ từ chính quyền Tổng thống Donald Trump, vốn đã gia tăng áp lực thương mại đối với Trung Quốc. Tuy nhiên, Trung Quốc đã cảnh báo các quốc gia không nên ký kết các thỏa thuận kinh tế với Hoa Kỳ gây bất lợi cho Trung Quốc.

Một nhóm đại diện cho các nhà bán lẻ Anh đã hoan nghênh thông báo về việc xem xét lại cách xử lý hải quan đối với hàng nhập khẩu giá trị thấp. Helen Dickinson, Giám đốc điều hành của Hiệp hội Bán lẻ Anh (British Retail Consortium), cho biết: “Hành động này đã được yêu cầu từ lâu và với việc các nhà bán lẻ chứng kiến sự gia tăng số lượng sản phẩm có khả năng không tuân thủ nhập vào thị trường Anh, điều này càng trở nên cấp thiết hơn.”

Tổng hợp từ Reuters(reuters.com)



Hàn Quốc áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép tấm cán nóng của Trung Quốc

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Chiến lược và Tài chính Hàn Quốc đã ban hành Thông báo số 2025-15, quyết định áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép tấm có độ dày trung bình làm từ thép các bon hoặc thép hợp kim cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc trong thời hạn 4 tháng, có hiệu lực ngay lập tức.

Mức thuế được đưa ra dao động từ 27,91% đến 38,02% áp dụng đối với các sản phẩm thép tấm cán nóng làm từ thép các bon hoặc thép hợp kim có độ dày từ 4,75 mm trở lên và chiều rộng từ 600 mm trở lên. Các sản phẩm này thuộc mã thuế của Hệ thống Hải hòa Hàn Quốc (HSK) 7208.51.1000, 7208.51.9000, 7208.52.1000, 7208.52.9000, 7225.40.9010, 7225.40.9091, và 7225.40.9099.

Các sản phẩm thép cuộn cán nóng và thép cán nguội không nằm trong phạm vi áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời này.

Các biện pháp tạm thời sẽ được duy trì đến ngày 23 tháng 8 năm 2025.

Tổng hợp từ SMM (news.metal.com)

Úc tiếp tục áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với kim loại silic của Trung Quốc

Ủy ban Chống bán phá giá Úc (ADC) thuộc Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài nguyên Úc đã thông báo kết luận cuối cùng về vụ việc rà soát cuối kỳ lần thứ hai đối với thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) áp dụng cho kim loại silic từ Trung Quốc. Quyết định tiếp tục áp thuế CBPG và CTC đối với các sản phẩm này dưới hình thức thuế suất phần trăm tính theo giá trị (ad valorem), có hiệu lực từ ngày 4 tháng 6 năm 2025.

Mức thuế CBPG tạm thời là 16,2%, thuế CTC tạm thời là 29,4%, và tổng mức thuế phòng vệ thương mại tạm thời đối với sản phẩm kim loại silic là 45,6%.

Các sản phẩm liên quan được phân loại theo mã HS của Úc là 2804.69.00.14.

Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)

EU áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với lá xích thép từ Trung Quốc



Ngày 22 tháng 4 năm 2025, Ủy ban Châu Âu (EC) đã công bố quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) tạm thời đối với việc nhập khẩu lá xích thép (steel track shoes) có xuất xứ từ Trung Quốc. Lá xích hay còn gọi là guốc xích, là bộ phận quan trọng của máy xúc, máy đào và các loại máy công trình khác sử dụng hệ thống bánh xích.

Mức thuế CBPG tạm thời 62,5% được áp dụng cho các loại lá xích có chiều dài $\leq 3000\text{mm}$, có hoặc không có miếng cao su, lắp ráp hoặc không lắp ráp trong chuỗi xích, dành cho các loại máy thuộc các mã CN 4 số (Danh pháp kết hợp của Liên minh châu Âu) nhý sau: 8426, 8429, 8430, hoặc băng tải: 8428.

Đối với lá xích được nhập khẩu đã lắp ráp trong chuỗi xích, mức thuế được áp dụng là 55% đối với nhóm bản xích và 50% đối với nhóm bản xích lắp ráp đầy đủ, thuộc các mã CN ex 8431 39 00, ex 8431 49 20 và ex 8431 49 80 (mã TARIC - Hệ thống dữ liệu thuế quan Liên minh Châu Âu, bao gồm: 8431 39 00 21, 8431 39 00 25, 8431 39 00 26, 8431 39 00 29, 8431 49 20 11, 8431 49 20 15, 8431 49 20 16, 8431 49 20 19, 8431 49 80 11, 8431 49 80 15, 8431 49 80 16 và 8431 49 80 19).

Thời kỳ điều tra bán phá giá từ ngày 1 tháng 7 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024, và thời kỳ điều tra thiệt hại từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến hết thời kỳ điều tra bán phá giá.

Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)

Tình hình xuất khẩu mặt hàng máy biến thế vào thị trường Úc

1. Mô tả mặt hàng máy biến thế

a. Mô tả mặt hàng máy biến thế

Máy biến thế là thiết bị điện từ tĩnh hoạt động dựa trên nguyên lý cảm ứng điện từ. Chức năng chính của nó là biến đổi điện áp xoay chiều giữa các mức khác nhau mà vẫn giữ nguyên tần số. Máy biến thế có vai trò quan trọng trong việc truyền tải điện năng, giảm hao tổn điện áp và tiết kiệm chi phí dây dẫn.



Cấu tạo cơ bản của máy biến thế:

- Cuộn dây sơ cấp và thứ cấp: Cuộn sơ cấp nhận nguồn điện đầu vào, trong khi cuộn thứ cấp tạo ra dòng điện đầu ra.
- Lõi từ: Được làm từ vật liệu dẫn từ tốt, giúp tăng hiệu suất biến đổi điện áp.

Phân loại máy biến thế:

- Theo chức năng: Máy tăng thế, máy hạ thế.
- Theo cấu tạo: Máy biến thế lõi dầu, lõi không khí.
- Theo ứng dụng: Máy biến thế điện lực, biến thế dân dụng, biến thế xung.

Ứng dụng:

Máy biến thế được ứng dụng rộng rãi trong các ngành công nghiệp, từ truyền tải điện năng, sản xuất công nghiệp, đến các thiết bị điện tử gia dụng như cục sạc hay amply.

Quy trình sản xuất máy biến thế thường bao gồm các bước cơ bản sau:

- Thiết kế và lập kế hoạch: Xác định các thông số kỹ thuật của máy biến thế, bao gồm công suất, điện áp, và các yêu cầu đặc biệt. Sau đó, tạo bản vẽ kỹ thuật và kế hoạch sản xuất.
- Chọn vật liệu: Lựa chọn các vật liệu như lõi thép, dây đồng hoặc nhôm, và các vật liệu cách điện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.
- Gia công lõi thép: Lõi thép được cắt và lắp ráp thành hình dạng phù hợp để giảm tổn thất năng lượng.

- Quấn dây: Dây dẫn được quấn quanh lõi thép theo thiết kế, đảm bảo cách điện tốt và độ chính xác cao.
- Lắp ráp: Các bộ phận như lõi thép, dây dẫn, và vỏ máy được lắp ráp thành máy biến thế hoàn chỉnh.
- Kiểm tra chất lượng: Máy biến thế được kiểm tra để đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn.
- Đóng gói và vận chuyển: Sau khi kiểm tra, máy biến thế được đóng gói và chuẩn bị để giao đến khách hàng.

b. Thị trường máy biến thế của Úc và xu hướng

Thị trường máy biến thế của Úc đang phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là trong lĩnh vực máy biến áp phân phối và máy biến áp khô. Dưới đây là một số xu hướng chính:

Máy biến áp dầu: Loại máy biến áp này đang chiếm ưu thế nhờ khả năng làm mát hiệu quả và tuổi thọ cao. Các quốc gia như Úc đang mở rộng mạng lưới truyền tải và

Máy biến áp khô: Với sự gia tăng của các dự án năng lượng tái tạo và yêu cầu

về an toàn cháy nổ, máy biến áp không đang trở thành lựa chọn phổ biến hơn. Loại máy này không sử dụng chất lỏng làm mát, giúp giảm nguy cơ rò rỉ và cháy nổ.

Xu hướng năng lượng tái tạo: Úc đang tập trung vào việc phát triển năng lượng tái tạo, điều này tạo cơ hội lớn cho các loại máy biến áp thân thiện với môi trường.

Với sự gia tăng của các dự án năng lượng tái tạo, Úc đang tập trung vào việc nhập khẩu các loại máy biến thế thân thiện với môi trường và có hiệu suất cao. Đồng thời, các chính sách thương mại tự do cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu từ các đối tác thương mại lớn.

Nhu cầu về máy biến thế phân phối và công suất cao đang tăng mạnh để hỗ trợ kết nối các dự án năng lượng tái tạo như điện gió và điện mặt trời vào lưới điện quốc gia. Đặc biệt, việc triển khai lưới điện thông minh (smart grid) yêu cầu sử dụng máy biến áp hiện đại có khả năng giám sát và điều khiển từ xa, giúp tối ưu hóa hiệu suất và giảm tổn thất năng lượng.

Máy biến thế "xanh" (green transformers) đang được ưa chuộng trong các khu vực đô thị và nhạy cảm về môi trường nhờ sử dụng chất lỏng cách điện phân hủy sinh học và thiết kế tiết kiệm không gian. Chúng đặc biệt phù hợp với các dự án năng lượng tái tạo, microgrid và khu vực có rủi ro cao về môi trường.

Máy biến áp thông minh tích hợp cảm biến và công nghệ Internet vạn vật (IoT) đang dần thay thế các thiết bị truyền thống. Chúng cho phép giám sát tình trạng thời gian thực, phân tích dữ liệu và phản ứng nhanh với sự cố, giúp nâng cao độ tin cậy và hiệu quả của lưới điện.

Ngành công nghiệp khai thác mỏ, sản xuất và nông nghiệp tiếp tục là những người tiêu thụ chính máy biến áp công suất lớn. Bên cạnh đó, sự phát triển của hạ tầng sạc xe điện (EV) đẩy mạnh nhu cầu về máy biến thế chuyên dụng cho các trạm sạc nhanh và siêu nhanh.

Theo dự báo, thị trường máy biến thế tại Úc sẽ tăng trưởng với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm (CAGR) 5,8% trong giai đoạn 2024–2031. Đặc biệt, phân khúc máy biến thế công suất trung bình (60–100 MVA) dự kiến sẽ có mức tăng

trưởng mạnh mẽ nhất nhờ vào sự mở rộng của các dự án năng lượng tái tạo và công nghiệp.

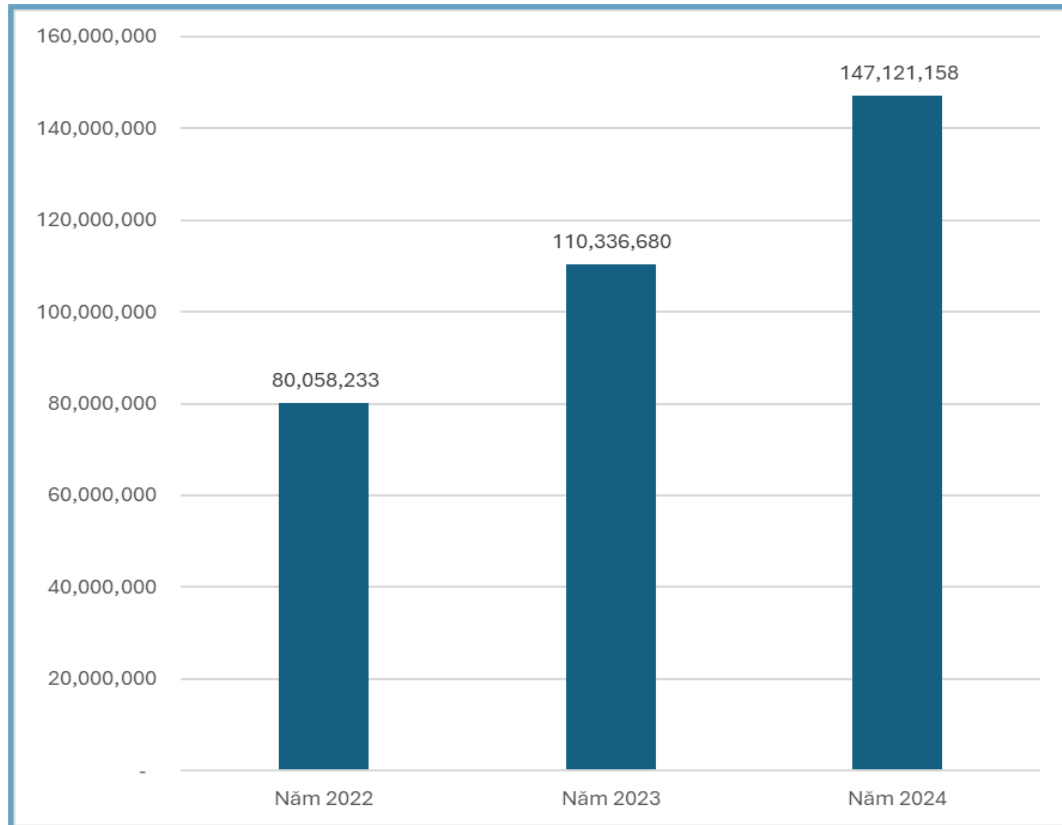
2. Tình hình nhập khẩu từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

Úc có mức nhập siêu lớn trong lĩnh vực máy biến thế, với giá trị nhập khẩu vượt xa xuất khẩu. Trung Quốc là nguồn cung cấp máy biến thế lớn nhất cho Úc, chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng nhập khẩu. Mặc dù có sự tăng trưởng trong nhập khẩu, nhưng xuất khẩu máy biến thế của Úc vẫn ở mức thấp, cho thấy thị trường nội địa vẫn chủ yếu dựa vào nguồn cung từ nước ngoài.

Năm 2022, trị giá nhập khẩu máy biến thế vào Úc đạt hơn 80,05 triệu USD. Sau đó, trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào Úc có sự gia tăng và đạt 110,3 triệu USD và đạt mức cao nhất là 147,1 triệu USD trong năm 2024.

Tổng giá trị nhập khẩu máy biến thế sang thị trường Úc từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Trung Quốc dẫn đầu danh sách các quốc gia có trị giá xuất khẩu máy biến thế lớn nhất sang thị trường Úc, trị giá xuất khẩu của Trung Quốc đạt 63,9 triệu USD, chiếm 57,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Nguồn cung ứng đứng thứ hai về kim ngạch xuất khẩu máy biến thế là Thái Lan có trị giá xuất khẩu đạt 11,8 triệu USD, chiếm 10,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. In-đô-nê-xi-a đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 10,1 triệu USD. Hàn Quốc đứng thứ tư trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu máy biến thế lớn nhất sang Úc, kim ngạch xuất khẩu của Hàn Quốc đạt 7,7 triệu USD, chiếm 7 % tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Việt Nam xếp vị trí thứ năm với kim ngạch xuất khẩu đạt 5,9 triệu USD, chiếm 5,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Trị giá xuất khẩu máy biến thế của 10 nguồn cung ứng chính sang thị trường Úc đạt 106,6 triệu USD, chiếm 96,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Tổng trị giá xuất khẩu máy biến thế của các nguồn cung ứng khác đạt 3,78 triệu

USD, chiếm 3,4% tổng kim ngạch nhập khẩu của Úc.

Trong năm 2024, với mức tăng trưởng lên đến 535,3% so với năm 2023, Việt Nam đã vượt Thái Lan, In-đô-nê-xi-a và Hàn Quốc để đứng vị trí thứ hai các nguồn cung ứng lớn mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc. Kim ngạch xuất khẩu máy biến thế của Việt Nam sang thị trường Úc đạt 37,5 triệu USD, chiếm 25,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Trung Quốc tiếp tục là quốc gia có trị giá xuất khẩu máy biến thế lớn nhất sang thị trường Úc, đạt 60,9 triệu USD, chiếm 41,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Hàn Quốc đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 16,9 triệu USD, chiếm 11,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu của In-đô-nê-xi-a và Thái Lan có sự sụt giảm lần lượt là 30,8% và 47,8% so với năm trước đó, lần lượt xếp vị trí thứ tư và thứ năm các nguồn cung lớn mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc. Bên cạnh đó, trong năm 2024, một số quốc gia có kim ngạch xuất khẩu tăng và nằm trong danh sách các nguồn cung ứng lớn mặt hàng máy

biến thể sang thị trường Úc phải kể đến I-ta-li-a, Thổ Nhĩ Kỳ và Ma-lai-xi-a. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu của I-ta-li-a đạt 2,3 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu của Thổ Nhĩ Kỳ đạt 2,2 triệu USD và kim ngạch xuất khẩu của Ma-lai-xi-a đạt 2,2 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Úc năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Úc	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2023 so với 2024	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Trung Quốc	63.886.738	60.901.694	-4,7%	57,9%	41,4%
Việt Nam	5.895.358	37.454.386	535,3%	5,3%	25,5%
Hàn Quốc	7.705.353	16.921.628	119,6%	7,0%	11,5%
In-đô-nê-xi-a	10.110.931	7.000.665	-30,8%	9,2%	4,8%
Thái Lan	11.807.750	6.164.060	-47,8%	10,7%	4,2%
Ấn Độ	3.218.025	3.099.999	-3,7%	2,9%	2,1%
Phần Lan	-	3.021.026	N/A	0,0%	2,1%
I-ta-li-a	460.832	2.360.722	412,3%	0,4%	1,6%
Thổ Nhĩ Kỳ	2.203.364	2.222.458	0,9%	2,0%	1,5%
Ma-lai-xi-a	1.262.530	2.205.312	74,7%	1,1%	1,5%

Nguồn: IHS Markit

Trong 2 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu máy biến thế của Úc giảm 9,2% so với cùng kỳ năm trước đó và đạt 34,7 triệu USD. Nếu như trong 2 tháng năm 2024, Việt Nam đứng thứ hai về trị giá xuất khẩu máy biến thế sang thị trường Úc đạt 6,07 triệu USD thì trong 2 tháng năm 2025, trị giá xuất khẩu máy biến thế của Việt Nam sang thị trường Úc

giảm xuống còn 3,08 triệu USD, đứng thứ tư trong số các nguồn cung ứng chính mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc. Trung Quốc vẫn là quốc gia có trị giá xuất khẩu máy biến thế lớn nhất sang thị trường Úc trong 2 tháng đầu năm 2025, đạt 17,4 triệu USD. Kim ngạch xuất khẩu của Thái Lan tăng mạnh lên đến 397,8% so với năm trước đó và đạt 7,1 triệu USD đứng vị trí thứ 2 trong số các nguồn cung ứng chính mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc. Với mức tăng trưởng lên đến 498,2% so với cùng kỳ năm trước đó, Ấn Độ vươn lên xếp vị trí thứ ba với kim ngạch xuất khẩu mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc đạt 3,8 triệu USD. Thổ Nhĩ Kỳ và In-đô-nê-xi-a lần lượt đứng vị trí thứ tư và thứ năm các nguồn cung ứng chính mặt hàng máy biến thế sang Úc trong hai tháng đầu năm 2025.

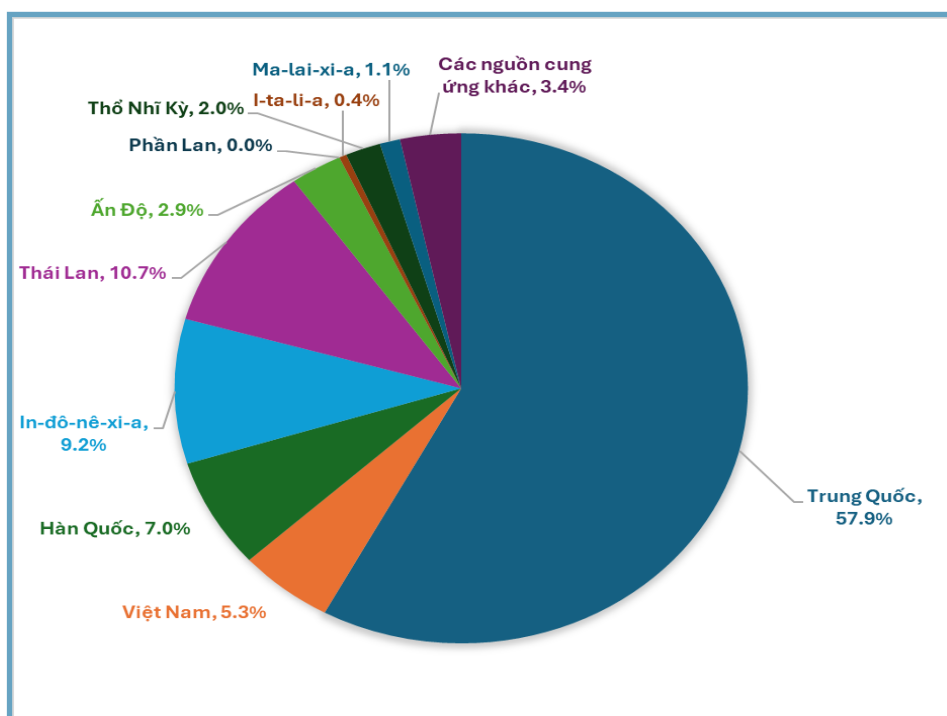
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Úc 2T/2024 và 2T/2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Úc	Trị giá NK 2T/2024	Trị giá NK 2T/2025	2T/2025 so với 2T/2024
Trung Quốc	14.654.029	17.362.257	18,5%
Thái Lan	1.433.214	7.134.246	397,8%
Ấn Độ	628.170	3.757.712	498,2%
Việt Nam	6.075.004	3.087.159	-49,2%
Thổ Nhĩ Kỳ	686.141	1.797.581	162,0%
In-đô-nê-xi-a	976.964	470.331	-51,9%
Hà Lan		436.908	N/A
Vương quốc Anh		279.810	N/A
Nam Phi		172.580	N/A
Úc		128.813	N/A
I-ta-li-a	21.281	75.009	252,5%
Hàn Quốc	12.378.435	4.107	-100,0%
Ma-lai-xi-a	1.351.860	-	-100,0%

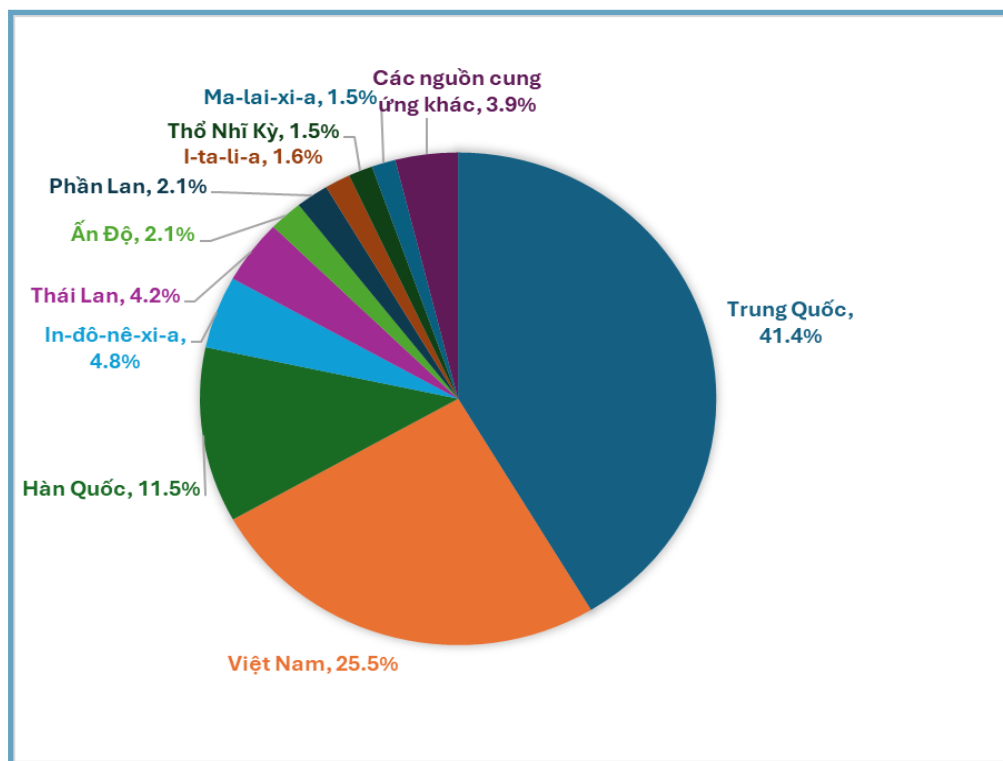
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Úc năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Úc năm 2024



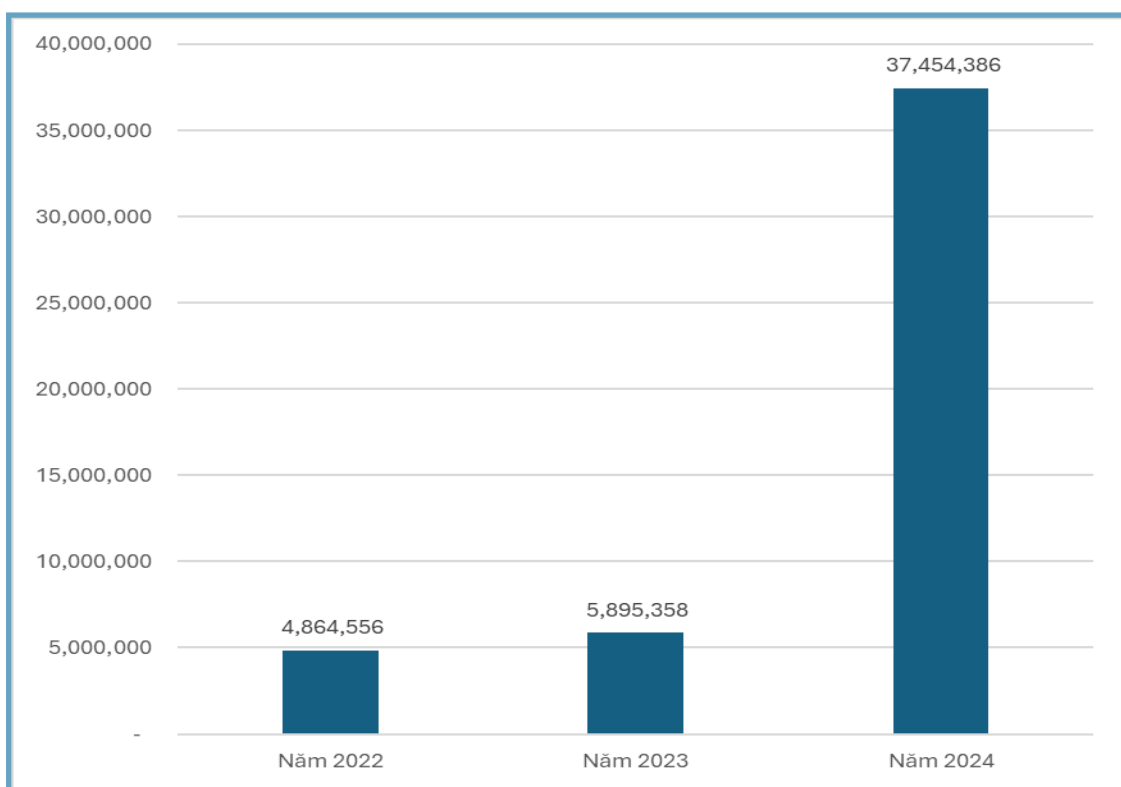
Nguồn: IHS Markit

2. Tình hình nhập khẩu máy biến thế vào Úc từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu mặt hàng máy biến thế của Việt Nam đạt 4,9 triệu USD và chiếm 6,1% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng máy biến thế của Úc. Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam tăng nhẹ đạt 5,9 triệu USD và chiếm 5,3% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Úc. Sang đến năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng máy biến thế của Việt Nam có sự tăng trưởng mạnh so với năm trước đạt 37,5 triệu USD và chiếm 25,5% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của Úc. Trong giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam có sự tăng trưởng mạnh và Việt Nam là một trong mười nguồn cung ứng chính xuất khẩu mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc.

Tổng trị giá xuất khẩu máy biến thế của Việt Nam sang Úc từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

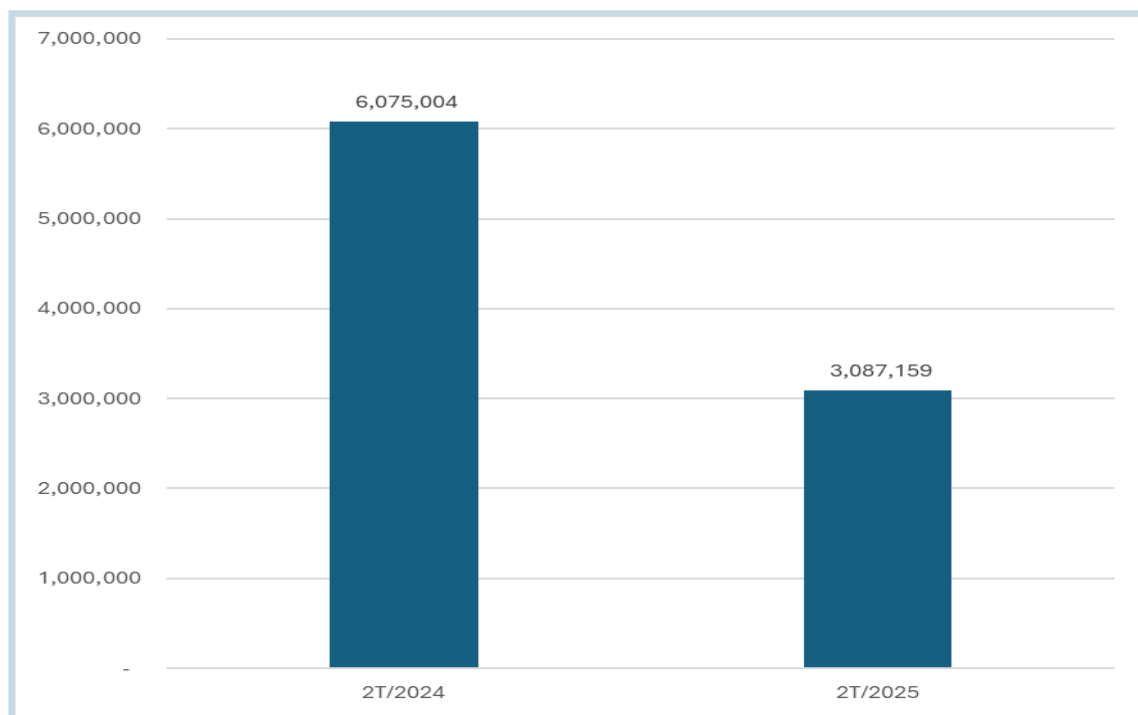


Nguồn: IHS Markit

Trong tháng hai tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu máy biến thế của Việt Nam có sự sụt giảm xuống còn 3,1 triệu USD, giảm 49,2% so với cùng kỳ năm trước đó.

Trị giá xuất khẩu máy biến thế của Việt Nam sang Úc trong 2T/2024 và 2T/2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Úc đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với máy biến thế nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc) và In-đô-nê-xi-a.

Trong năm 2024, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam có sự tăng trưởng mạnh và Việt Nam là một trong mười nguồn cung ứng chính xuất khẩu mặt hàng máy biến thế sang thị trường Úc.

Với tỷ trọng đáng kể và có kim ngạch xuất khẩu tăng đột biến, các doanh nghiệp xuất khẩu cần theo dõi khả năng Úc khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam nếu kim ngạch xuất khẩu tiếp tục duy trì với giá trị lớn trong thời gian tới.

Các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu sản phẩm liên quan chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra chống bán phá giá của Úc và dự kiến chiến lược xử lý phù hợp với doanh nghiệp; đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu để phân tán rủi ro bị Úc điều tra bán phá giá. Đồng thời cần thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp doanh nghiệp bị điều tra.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

